

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2026/HS-ST**
Ngày: 29-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Tiền

2/ Bà Phạm Thị Xuân Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Vĩnh Long.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Linh, ông Nguyễn Văn K – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Văn V, sinh ngày 23/12/1965, tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Số CCCD: 083065013263, ngày cấp: 20/8/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Số B, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; T: Không; Q: Việt Nam; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Lê Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị S (chết); Bị cáo có vợ tên Bùi Thị T, sinh năm 1963; có 02 người con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1990. Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 06/4/2004, Lê Văn V bị Tòa phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong bản án ngày 31/8/2005.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1944 (chết)

- Đại diện theo pháp luật bị hại:

+ Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Số C, ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

+ Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Số B, khu phố B, phường S, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ông Huỳnh Trung T1, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Số C, ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ông Huỳnh Thành T2, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số F, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của Huỳnh Thị M, Huỳnh Thị L, Huỳnh Thành T2: Ông Huỳnh Trung T1, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Số C, ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Minh T3, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số B, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số B, ấp B, xã P, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 38 phút, ngày 01/9/2025, Lê Văn V có Giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 71B3-528.76 trong tình trạng đã sử dụng rượu (nồng độ cồn trong máu là 244.22 mg/100ml máu) lưu thông trên tuyến Quốc lộ E hướng từ cầu T đi hướng cầu A. Khi đến Km09 Quốc lộ E ở ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long, V điều khiển xe không nhìn phía trước xe mà chỉ nhìn qua hai bên đường, do thiếu chú ý quan sát phía trước nên không thấy bà Nguyễn Thị N1 đang đi bộ từ lề trái qua lề phải Quốc lộ 57C theo hướng lưu thông của V dẫn đến bánh trước của xe mô tô Biển kiểm soát 71B3-528.76 do V điều khiển đụng vào phần cẳng chân bên trái của bà N1 làm bà N1 ngã xuống đường, bà N1 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Nguyễn Đình Chiểu tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long), đến ngày 02/9/2025 bà N1 tử vong tại Bệnh viện Đ. Ven không bị thương tích, xe mô tô Biển kiểm soát 71B3-528.76 hư hỏng nhẹ.

Cơ quan điều tra tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh Biển kiểm soát: 71B3-528.76, nhãn hiệu Honda, Số loại Blade, màu đen-đỏ; số máy: JA36E0554350; số khung: RLHJA3650GY047465.

- 01 (một) vòng đeo tay, có kích thước 0,1m x 0,1m gồm 05 (Năm) hạt nhựa màu trắng, nâu, được kết nối bằng sợi dây nhựa đã bị đứt rời.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Số 156560, Biển kiểm soát 71B3-528.76, Lê Minh T3, sinh năm: 1990, Đăng ký thường trú: Số B, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long đứng tên;

- Đoạn Video có thời lượng 28 giây, từ 10 giờ 38 phút 18 giây đến 10 giờ 38 phút 45 giây ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được sao lưu vào 01 đĩa DVD, mặt đĩa có dòng chữ RCDATA có dung lượng 4.38 GB.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên Quốc lộ E, địa phận ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long. Đường trải nhựa bằng phẳng, ở giữa đường có vạch kẻ liền nét màu vàng (tim đường). Chọn hướng từ cầu T đi cầu A làm hướng khám nghiệm hiện trường; chọn lề đường bên phải Quốc lộ E và chọn vạch sơn màu vàng kẻ liền nét làm điểm đo cố định; chọn Trụ Km Số 09 làm mốc cố định hiện trường.

- Xe mô tô Biển kiểm soát 71B3-528.76 dựng đứng trên mặt đường ở phần đường bên phải, đuôi xe quay về hướng cầu T, đầu xe quay về hướng cầu A, tâm trục bánh sau cách lề đường bên phải 3,2m, cách tim đường 2,6m, tâm trục bánh trước cách lề đường bên phải 2,7m và cách tim đường 03m, tâm trục bánh sau xe cách Trụ Km Số 09 là 5,6m.

- Vết cày có dạng đường thẳng, đứt nét, kích thước (0,4 x 0,05)m, đầu vết cày cách lề đường bên phải là 3,4m, cách tim đường 2,4m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô Biển kiểm soát 71B3-528.76 là 0,9m, điểm cuối vết cày cách lề đường bên phải 3,5m, cách tim đường 2,3m.

- Vòng tay hình tròn bị đứt dây dạng chuỗi hạt, kích thước 0,1m x 0,1m, tâm điểm vòng tay cách lề đường bên phải là 3,5m, cách tim đường 2,3m, cách đầu vết cày 2,3m.

- Camera của hộ bà Võ Thị C, sinh năm 1965, ĐKTT: ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long từ điểm chiếu của camera vuông góc mặt đất cách tâm trục bánh sau xe mô tô Biển kiểm soát 71B3-528.76 là 13,6m.

Tại Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xe mô tô Biển kiểm soát 71B3-528.76 nhãn hiệu Honda, Số loại Balde, màu đen-đỏ; số máy: JA36E0554350; số khung: RLHJA3650GY047465.

- Đầu tay cầm bên phải của xe có dấu vết trầy xước ma sát, kích thước 0,01m x 0,01m.

- Đầu cần tay phanh bên phải của xe có dấu vết trầy xước ma sát mài mòn kim loại kích thước 0,01m x 0,01m.

- Đầu gác chân trước bên phải của xe có dấu vết trầy xước ma sát, kích thước 0,01m x 0,01m. Gác chân trước bên phải bị cong chiều hướng từ trước ra sau.

- Động cơ hoạt động bình thường; hệ thống lái, phanh còn hoạt động bình thường.

Tại Kết luận giám định tử thi Số 137/KLGĐTT-KTHS-KV2 ngày 15/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh V kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Diện phù nề, bầm tụ máu vùng cằm – thái dương trái, kích thước 11cm x 08 cm.

+ Vỡ xương hộp sọ vùng cằm – thái dương trái, kích thước 12cm x 01cm.

+ Sung huyết màng cứng.

+ Giáp, xuất huyết tổ chức dưới da, cơ vùng đỉnh – cằm – thái dương trái.

+ Tụ máu dưới màng cứng hai bán cầu đại não.

+ Xuất huyết lan tỏa dưới màng nhện hai bán cầu đại não.

+ Giáp nhu mô não thùy thái dương.

+ Xung, xuất huyết diện cắt não.

2. Kết luận: nạn nhân Nguyễn Thị N1 chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giáp nhu mô não.

Cáo trạng số 26/CT-VKSKV5 ngày 22/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Lê Văn V đã bồi thường cho đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho ông Lê Minh T3 01 (một) xe mô tô hai bánh Biển kiểm soát: 71B3-528.76, nhãn hiệu Honda, Số loại Blade, màu đen-đỏ; số máy: JA36E0554350; số khung: RLHJA3650GY047465 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 156560, biển kiểm soát 71B3-528.76.

+ Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả 01 (một) vòng đeo tay, có kích thước 0,1m x 0,1m gồm 05 (Năm) hạt nhựa màu trắng, nâu, được kết nối bằng sợi đã bị đứt rời của bà Nguyễn Thị N1 cho đại diện theo pháp luật của bị hại.

+ Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đoạn Video có thời lượng 28 giây, từ 10 giờ 38 phút 18 giây đến 10 giờ 38 phút 45 giây ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được sao lưu vào 01 đĩa DVD, mặt đĩa có dòng chữ RIDATA có dung lượng 4.38 GB, đã sử dụng 188 MB.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định tử thi và các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra. Từ đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 38 phút ngày 01/9/2025, Lê Văn V có giấy phép lái xe theo quy định sau khi đã sử dụng rượu (nồng độ cồn trong máu là 244.22 mg/100ml máu) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B3-528.76 lưu thông trên Quốc lộ E theo hướng từ cầu T về hướng cầu A. Khi đến địa phận Km09 Quốc lộ E ở ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long, V điều khiển xe thiếu chú ý quan sát đã đụng vào bà Nguyễn Thị N1 đang đi bộ từ lề trái qua lề phải theo hướng lưu thông của xe mô tô do V điều khiển, hậu quả làm bà N1 tử vong.

[3] Tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo sau khi đã sử dụng rượu (nồng độ cồn trong máu là 244.22 mg/100ml máu) điều khiển xe mô tô tham gia giao thông là hành vi vi phạm khoản 1 Điều 10, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 12, khoản 2 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn hậu quả làm chết một người. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu bãi nại và xin giảm hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố cho bị cáo là phù hợp quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn nói chung và nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây nên tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” vào năm 2004, trong lần phạm tội này thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự, không chấp nhận yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn V đã bồi thường cho đại diện theo pháp luật của bị hại là ông Huỳnh Trung T1 số tiền 5.000.000 đồng, đại diện theo pháp luật của bị hại không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh Biển kiểm soát: 71B3-528.76, nhãn hiệu Honda, Số loại Blade, màu đen-đỏ; số máy: JA36E0554350; số khung: RLHJA3650GY047465 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số

156560, biển kiểm soát 71B3-528.76 quá trình điều tra xác định của ông Lê Minh T3, khi bị cáo sử dụng ông T3 không biết nên trả lại cho ông T3 là phù hợp quy định.

[8.2] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả 01 (một) vòng đeo tay, có kích thước 0,1m x 0,1m gồm 05 (Năm) hạt nhựa màu trắng, nâu, được kết nối bằng sợi đã bị đứt rời của bà Nguyễn Thị N1 cho đại diện theo pháp luật của bị hại xong nên ghi nhận.

[8.3] Đối với 01 (một) đoạn Video có thời lượng 28 giây, từ 10 giờ 38 phút 18 giây đến 10 giờ 38 phút 45 giây ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được sao lưu vào 01 đĩa DVD, mặt đĩa có dòng chữ RDATA có dung lượng 4.38 GB, đã sử dụng 188 MB nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 591 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Lê Văn V đã bồi thường cho đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 5.000.000 đồng; đại diện theo pháp luật của bị hại không có yêu cầu gì khác.

[3] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho ông Lê Minh T3 01 (một) xe mô tô hai bánh biển kiểm soát: 71B3-528.76, nhãn hiệu Honda, Số loại Blade, màu đen-đỏ; số máy: JA36E0554350; số khung: RLHJA3650GY047465 đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 156560 do phòng C1 Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V) cấp ngày 26/3/2018.

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả 01 (một) vòng đeo tay, có kích thước 0,1m x 0,1m gồm 05 (Năm) hạt nhựa màu trắng, nâu, được kết

nổi bằng sợi đã bị đứt rời của bà Nguyễn Thị N1 cho đại diện theo pháp luật của bị hại.

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 (một) đoạn Video có thời lượng 28 giây, từ 10 giờ 38 phút 18 giây đến 10 giờ 38 phút 45 giây ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được sao lưu vào 01 đĩa DVD, mặt đĩa có dòng chữ RIDATA có dung lượng 4.38 GB, đã sử dụng 188 MB.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V với Phòng thi hành án dân sự khu vực 5-Vĩnh Long).

[4] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12; 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn V được miễn án phí.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- STP tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Tiên Thủy, Vĩnh Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (6b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Hiền